

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của**  
**Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai thành phố Hà Nội.**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Cơ quan thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai Thành phố tại Tờ trình số 37/TTr-SNN ngày 20 tháng 3 năm 2015,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai thành phố Hà Nội”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã; các thành viên Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai Thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Ban Chỉ đạo TW về PCTT;
- Ủy ban Quốc gia TKCN;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- CVP, các PCVP,
- các phòng CV, TT Tin học Công báo;
- Lưu: VT, NNNT.

(để b/c)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thế Thảo**

7522. 140.

## QUY CHẾ

### Tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai thành phố Hà Nội

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1385 /QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2015  
của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội)

## Chương I

### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1.** Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai thành phố Hà Nội (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ huy) được thành lập theo Nghị định số 66/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai.

**Điều 2.** Nhiệm vụ của Ban Chỉ huy:

1. Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai theo quy định tại Khoản 1, Điều 43 của Luật Phòng, chống thiên tai;

2. Xây dựng và phê duyệt kế hoạch, phương án ứng phó thiên tai.

3. Chỉ huy ứng phó thiên tai trong phạm vi địa bàn Thành phố.

4. Kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, đơn vị, các cơ quan trú đóng trên địa bàn Thành phố, các quận, huyện, thị xã thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai.

**Điều 3.** Tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ huy và các thành viên thực hiện nhiệm vụ chung của Ban Chỉ huy do Ủy ban nhân dân Thành phố giao.

## Chương II

### NHIỆM VỤ CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ HUY PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI THÀNH PHỐ

**Điều 4. Thành viên Ban Chỉ huy**

Thành phần và số lượng thành viên Ban Chỉ huy do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định.

Ban Chỉ huy gồm có: Trưởng ban, Phó Trưởng Ban thường trực, các Phó Trưởng ban, Phó Trưởng ban - Thường trực Ban Chỉ huy và các Ủy viên Ban Chỉ huy.

## **Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của các thành viên Ban Chỉ huy**

### **1. Trưởng ban:**

- a) Chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai trên phạm vi toàn Thành phố;
- b) Chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ huy để chỉ đạo, triển khai thực hiện ứng phó với thiên tai hoặc tổng kết rút kinh nghiệm;
- c) Phân công trách nhiệm tới các thành viên Ban Chỉ huy và đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện;
- d) Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương lồng ghép công tác phòng, chống thiên tai vào quy hoạch phát triển kinh tế xã hội;
- đ) Quyết định điều động lực lượng, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm của các sở, ngành và địa phương để phục vụ ứng phó thiên tai và cứu trợ trong các trường hợp khẩn cấp;
- e) Chỉ đạo các sở, ngành, các địa phương tổ chức tổng kết công tác phòng chống thiên tai hàng năm.

### **2. Phó Trưởng ban thường trực:**

- a) Giúp Trưởng ban trực tiếp chỉ đạo, điều hành các hoạt động thường xuyên của Ban Chỉ huy, giải quyết các công việc thường xuyên, chủ động xử lý các tình huống thiên tai xảy ra trên địa bàn;
- b) Tổ chức kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các phương án, kế hoạch phòng, chống thiên tai của các sở, ngành, các địa phương, các cơ quan đơn vị trú đóng trên địa bàn Thành phố;
- c) Thay mặt Trưởng ban chỉ đạo giải quyết công việc của Trưởng ban khi Trưởng ban vắng mặt;
- d) Thực hiện các nhiệm vụ khác được Trưởng ban phân công.

### **3. Phó Trưởng ban - Thường trực Ban Chỉ huy:**

- a) Giúp Trưởng ban trực tiếp chỉ đạo Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy giải quyết công việc thường xuyên;
- b) Đôn đốc thành viên Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai Thành phố và Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các quận, huyện, thị xã, các sở, ngành xây dựng và triển khai thực hiện phương án ứng phó với các tình huống thiên tai cụ thể;
- c) Chuẩn bị nội dung, tài liệu của các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban Chỉ huy;
- d) Thay mặt Trưởng ban ký công điện, văn bản cảnh báo thiên tai, văn bản chỉ đạo các địa phương, các sở, ngành chỉ huy, ứng phó với thiên tai.

### **4. Các phó Trưởng ban khác và Ủy viên Ban Chỉ huy:**

- a) Chủ động đề ra chương trình công tác và thực hiện các nhiệm vụ được Trưởng ban phân công;

b) Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc kế hoạch phòng, chống thiên tai hàng năm; kiểm tra việc tổ chức đào tạo, huấn luyện, quản lý vật tư phương tiện, quyết định đầu tư, trang bị phục vụ công tác phòng chống thiên tai; chủ động ứng phó với các tình huống khẩn cấp về thiên tai theo chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và ở các quận, huyện, thị xã được Trưởng ban phân công;

c) Chỉ đạo và chủ động phối hợp các chuyên ngành, địa phương có liên quan ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và hiệu quả các tình huống khẩn cấp về thiên tai trên địa bàn được Trưởng ban phân công.

### **Chương III**

## **CÁC TIỂU BAN VÀ NHIỆM VỤ CỦA CÁC TIỂU BAN**

### **Điều 6. Các Tiểu ban**

Ban Chỉ huy có 7 Tiểu ban giúp Ban Chỉ huy thực hiện nhiệm vụ gồm: Tiểu ban Kỹ thuật; Tiểu ban Lực lượng; Tiểu ban Đảm bảo An ninh trật tự; Tiểu ban Đảm bảo Giao thông; Tiểu ban Đảm bảo Thông tin liên lạc và Tuyên truyền; Tiểu ban Khắc phục hậu quả và Phục hồi sản xuất; Tiểu ban Tổng hợp.

### **Điều 7. Nhiệm vụ của các Tiểu ban**

#### **1. Tiểu ban Kỹ thuật:**

- Chỉ đạo xây dựng phương án kỹ thuật bảo đảm an toàn đê điều, hồ đập, công trình thủy lợi, công trình phòng chống thiên tai trên địa bàn Thành phố.

- Tham mưu huy động lực lượng, vật tư, phương tiện và biện pháp kỹ thuật để xử lý các sự cố về đê điều, hồ đập, công trình thủy lợi, công trình phòng chống thiên tai.

#### **2. Tiểu ban Lực lượng:**

- Xây dựng phương án, tổ chức lực lượng ứng phó và xử lý kịp thời với diễn biến của thiên tai, bảo vệ sản xuất, bảo vệ các cơ sở kinh tế - xã hội, các khu dân cư; kịp thời ứng cứu hộ đê, hồ đập, các công trình thủy lợi, công trình phòng chống thiên tai.

- Tham mưu huy động lực lượng để ứng phó kịp thời, hiệu quả khi tình huống thiên tai xảy ra.

#### **3. Tiểu ban Đảm bảo an ninh trật tự:**

- Chỉ đạo xây dựng phương án và chỉ huy lực lượng giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; bảo vệ các trọng điểm; bảo vệ an toàn tài sản của nhà nước, tài sản, tính mạng của nhân dân trong các tình huống thiên tai xảy ra trên địa bàn Thành phố.

- Tham mưu huy động lực lượng đảm bảo an ninh, trật tự và triển khai các phương án về bảo đảm an ninh, trật tự trong các tình huống thiên tai xảy ra.

#### 4. Tiểu ban Đảm bảo giao thông:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các phương án về vận tải, đảm bảo giao thông; hướng dẫn, phân luồng giao thông ở những điểm ngập úng; tổ chức hoạt động giao thông trên đê đảm bảo an toàn đê điều, đáp ứng kịp thời công tác ứng cứu hộ đê, hồ đập, các công trình phòng chống thiên tai.

- Tham mưu huy động lực lượng, phương tiện, thiết bị và các biện pháp kịp thời đảm bảo giao thông khi thiên tai xảy ra.

#### 5. Tiểu ban Thông tin liên lạc và Tuyên truyền:

- Xây dựng và triển khai thực hiện các phương án bảo đảm thông tin liên lạc thông suốt phục vụ công tác phòng, chống thiên tai của Thành phố trong mọi tình huống.

- Phụ trách công tác tuyên truyền về phòng, chống thiên tai trên địa bàn Thành phố: đưa tin kịp thời, chính xác thông tin dự báo, cảnh báo thiên tai; sự chỉ đạo về công tác phòng, chống thiên tai của Thành phố; phổ biến kiến thức cơ bản về phòng, chống thiên tai, những quy định của Pháp luật về phòng, chống thiên tai và bảo vệ công trình phòng chống thiên tai tới mọi người dân.

#### 6. Tiểu ban Khắc phục hậu quả và Phục hồi sản xuất:

- Tổng hợp, đánh giá tình hình thiệt hại, chỉ đạo xây dựng cơ chế, chính sách, bố trí nguồn lực hỗ trợ thiệt hại, khắc phục hậu quả và phục hồi sản xuất.

- Chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các quận, huyện, thị xã, các ngành khẩn trương khắc phục hậu quả thiên tai, hỗ trợ thiệt hại và phục hồi sản xuất trên địa bàn Thành phố.

#### 7. Tiểu ban Tổng hợp:

- Thực hiện nhiệm vụ tổng hợp, đánh giá, cung cấp thông tin, báo cáo về công tác triển khai phòng, chống thiên tai của các cấp, các ngành; tình hình thiệt hại và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra.

- Phụ trách và chỉ đạo hoạt động của Văn phòng Ban Chỉ huy.

### **Chương IV**

## **TỔ CHỨC VÀ NHIỆM VỤ CỦA VĂN PHÒNG THƯỜNG TRỰC**

### **Điều 8. Tổ chức**

Tổ chức Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố quyết định.

### **Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy**

1. Tổ chức phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ huy;

2. Thường xuyên nắm tình hình về công tác phòng chống thiên tai; tham mưu giúp Ban Chỉ huy điều hành, phối hợp các nhiệm vụ thường xuyên và chỉ đạo các sở, ngành, các địa phương xử lý kịp thời, có hiệu quả các tình huống thiên tai xảy ra;

3. Chuẩn bị tài liệu, báo cáo (thường xuyên, đột xuất); chủ động tham mưu văn bản chỉ huy, chỉ đạo phòng ngừa, ứng phó thiên tai;
4. Đôn đốc các địa phương thực hiện kế hoạch huấn luyện, đào tạo, nghiên cứu khoa học về phòng, chống thiên tai;
5. Quản lý công văn, tài liệu, quản lý con dấu theo quy định của Nhà nước;
6. Kiểm tra, đôn đốc cơ quan thường trực phòng, chống thiên tai các địa phương thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và khắc phục hậu quả thiên tai; chủ động phối hợp với cơ quan thường trực phòng, chống thiên tai các địa phương liên quan ngoài Thành phố trong các hoạt động về phòng, chống thiên tai; đề xuất những biện pháp cần thiết để phòng ngừa, nhằm giảm thiệt hại và khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra; tranh thủ sự trợ giúp từ bên ngoài về phòng, chống thiên tai;
7. Chuẩn bị nội dung, chương trình, các tài liệu, phục vụ tổ chức các hội nghị, hội thảo, các cuộc họp của Ban Chỉ huy thường kỳ và đột xuất;
8. Tổ chức thường trực theo chế độ 24/24 giờ tại Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy theo quy định về chế độ trực ban hàng năm để nắm chắc mọi thông tin, Ban Chỉ huy chỉ đạo kịp thời và có hiệu quả các hoạt động phòng, chống thiên tai;
9. Kiểm tra, đôn đốc việc vận hành các công trình phòng chống thiên tai theo quy định;
10. Cung cấp kịp thời các tài liệu có liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai tới các thành viên Ban Chỉ huy;
11. Chánh Văn phòng thay mặt Thường trực Ban Chỉ huy làm việc với các cơ quan thông tấn, báo chí, truyền thông đại chúng; phát ngôn về tình hình thiên tai và thiệt hại do thiên tai gây ra.

## **Chương V**

### **PHỐI HỢP CHỈ ĐẠO VÀ ỨNG PHÓ CÁC TÌNH HUỐNG THIÊN TAI**

#### **Điều 10. Ban hành văn bản chỉ đạo, chỉ huy ứng phó với thiên tai**

Ban Chỉ huy ban hành văn bản chỉ đạo, chỉ huy triển khai thực hiện biện pháp ứng phó với thiên tai thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 25 Luật Phòng, chống thiên tai và các văn bản quy định hiện hành.

#### **Điều 11. Triển khai chỉ đạo, ứng phó**

1. Căn cứ dự báo, cảnh báo, cấp độ rủi ro thiên tai, diễn biến thiên tai, sự chỉ huy, chỉ đạo của Ban Chỉ đạo trung ương về phòng, chống thiên tai và Ủy ban quốc gia tìm kiếm cứu nạn, Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai cấp trên, trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn của mình, Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp có trách nhiệm nghiêm túc



triển khai thực hiện ngay các biện pháp đề ứng phó kịp thời các tình huống về thiên tai diễn ra trên địa bàn theo qui định của Luật Phòng, chống thiên tai và các văn bản qui phạm pháp luật liên quan.

2. Công tác chỉ đạo ứng phó với thiên tai thực hiện theo nguyên tắc:

a) Chỉ huy thống nhất, phân công cụ thể, chủ động, kịp thời và phù hợp với diễn biến thực tế tình huống thiên tai;

b) Khi có nhiều lực lượng cùng tham gia ứng phó tình huống thiên tai trên một địa bàn, Trưởng Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai hoặc người được Trưởng ban uỷ quyền là người chỉ huy ứng phó cao nhất;

c) Thiên tai xảy ra trên địa bàn của cấp nào, cấp đó chủ động huy động nguồn lực trên địa bàn đó để triển khai đối phó theo phương châm “4 tại chỗ” và xử lý ngay từ giờ đầu. Trường hợp vượt quá khả năng tự ứng phó của địa phương phải kịp thời báo cáo đề nghị cấp trên trực tiếp hỗ trợ.

3. Một số nội dung qui định cụ thể ứng phó với thiên tai tại từng địa bàn thuộc địa phương gồm:

a) Quyết định việc cảnh báo và triển khai công tác phòng, chống đối với từng địa bàn xung yếu;

b) Tổ chức thống kê, rà soát các vùng nguy hiểm và dự kiến số dân có thể bị ảnh hưởng trực tiếp thiên tai; dự kiến khu vực an toàn để đưa dân đến nơi trú tránh;

c) Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn các công trình dân sinh; các công trình công cộng; đảm bảo an toàn hồ chứa, đê điều, các công trình hạ tầng, công trình phòng chống thiên tai khác;

d) Quyết định về qui mô, số lượng và thời điểm tổ chức di dời dân đến nơi an toàn;

đ) Thường xuyên theo dõi, kiểm soát chặt chẽ các bến đò ngang, các khu vực nước ngập nguy hiểm, dòng chảy xiết khi xảy ra mưa lớn, lũ và các điểm xung yếu khác; bố trí lực lượng canh gác, hướng dẫn giao thông, thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn tính mạng, tài sản của nhà nhà nước và nhân dân;

e) Quyết định các hoạt động sản xuất của nhân dân (phòng, chống ngập úng, thu hoạch sản phẩm nông nghiệp và các hoạt động khác) trên cơ sở chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố, của Ban Chỉ huy và ảnh hưởng của thiên tai đối với địa phương;

f) Tổng hợp, báo cáo kịp thời tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra.

## **Điều 12. Cơ chế phối hợp giữa Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai Thành phố và Ban Chỉ huy tìm kiếm cứu nạn Thành phố**

1. Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai chủ trì, phối hợp với Ban Chỉ huy tìm kiếm cứu nạn ban hành các văn bản chỉ đạo để ứng phó các tình huống thiên tai cụ thể.

2. Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Ban Chỉ huy tìm kiếm cứu nạn chủ động thông báo, phối hợp xử lý ngay khi nhận được thông tin về tai nạn, sự cố xảy ra trong thiên tai, thống nhất về biện pháp và huy động lực lượng, phương tiện, vật tư, trang thiết bị để ứng phó thiên tai.

3. Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai chủ trì trong việc huy động các nguồn lực ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai, phối hợp với Ban Chỉ huy tìm kiếm cứu nạn huy động và điều phối các lực lượng tìm kiếm cứu nạn và cứu hộ thiên tai.

**Điều 13.** Chế độ thông tin, báo cáo, họp chỉ đạo triển khai ứng phó với thiên tai thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước và Thành phố.

## **Chương VI** **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 14.** Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai Thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình triển khai thực hiện có những vấn đề chưa phù hợp, các cơ quan, địa phương, đơn vị phản ánh về Thường trực Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai Thành phố để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định bổ sung, sửa đổi./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH** 



Nguyễn Thế Thảo